

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29-12-2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.
2. Ông Nguyễn Bá Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 14-04-2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 58/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 6, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 6, thôn T, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày:*

Bà H và ông Nguyễn Văn Q tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2011, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn được ủy ban nhân dân xã C, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18 quyền số 01/2011 ngày 02-3-2011.

Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất hòa. Do ông Q không còn yêu thương bà H, hiện cũng đã có tình cảm với người phụ nữ khác. Vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không thành, cả hai sống ly thân từ tháng 01 năm 2019 đến nay. Từ ngày sống ly thân ông Q cũng không qua lại thăm nom con cái. Nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung

không thể kéo dài, bà H không còn tình cảm với ông Q, mục đích hôn nhân không đạt được, bà đề nghị ly hôn với ông Q.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Võ Hoàng S, sinh ngày 20-12-2011, Nguyễn Ngọc Ánh D, sinh ngày 16-5-2017. Hiện hai cháu đang sống với bà H, do bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Q không đóng góp nuôi con. Sau khi ly hôn, bà H đề nghị tiếp tục giao hai cháu cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Theo đơn khởi kiện ngày 05-4-2021, bà H yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi hai con là 5.000.000 đồng/tháng. Hiện bà H có công việc, thu nhập đủ lo cho các con, và từ ngày ly thân ông Q không chăm lo đóng góp nuôi con. Nay bà H không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi hai con. Khi có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con bà H sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Văn Q: Kết quả xác minh tại Công an xã Châu Pha, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ông Q có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại địa phương. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Q, nhưng ông Q không tham gia tố tụng và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

3. Tại phiên tòa: Bà Võ Thị H, ông Nguyễn Văn Q vắng mặt, đương sự không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng từ khi thụ lý, cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H. Giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, ông Q không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Võ Thị H yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Văn Q, cư trú tại thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn bà Võ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều

227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt bà H, ông Q.

Về nội dung bà Võ Thị H yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Văn Q, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Nguyễn Văn Q đủ tuổi và tự nguyện đăng ký kết hôn, được ủy ban nhân dân xã C, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18 quyển số 01/2011 ngày 02-3-2011 nên hôn nhân hợp pháp.

Bà H trình bày từ năm 2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất hòa, hiện vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau.

Xét thấy, ông Q không tham gia hòa giải đoàn tụ, không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà H. Ông Q và bà H đã không còn sống chung với nhau, bà H không còn tình cảm với ông Q, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Bà H đề nghị ly hôn với ông Q là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà H xác định vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Võ Hoàng S, sinh ngày 20-12-2011, Nguyễn Ngọc Ánh D, sinh ngày 16-5-2017 là phù hợp với giấy khai sinh của cháu S, cháu D.

Bà H trình bày hiện hai cháu đang sống với bà H, do bà chăm sóc nuôi dưỡng và vẫn đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho hai cháu, bà không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Quá trình ly hôn, ông Q không yêu cầu nuôi con, không tranh chấp nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con.

Xét thấy, nguyện vọng của cháu S là phù hợp với thực tế cuộc sống hiện nay của cháu, để đảm bảo ổn định cuộc sống, điều kiện phát triển tốt nhất cho các cháu và quyền lợi mọi mặt của các cháu, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H tiếp tục giao cháu Nguyễn Võ Hoàng S và Nguyễn Ngọc Ánh D cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q không cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị H yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Văn Q.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị H về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Văn Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Cháu Nguyễn Võ Hoàng S, sinh ngày 20-12-2011 và Nguyễn Ngọc Ánh D, sinh ngày 16-5-2017 là con chung của bà Võ Thị H và ông Nguyễn Văn Q.

Giao cháu Nguyễn Võ Hoàng S và Nguyễn Ngọc Ánh D cho bà Võ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Q không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị H và ông Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006456 ngày 13-4-2021 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-12-2021) các đương sự có mặt có quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND xã C, TX.P;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Hà